

Số: /BC-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (2013 - 2021)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Quảng Nam là tỉnh có số lượng đối tượng chính sách người có công với cách mạng đông (chiếm trên 23% dân số) với trên 65.400 liệt sĩ; trên 30.700 thương bệnh binh; trên 45.500 người có công giúp đỡ cách mạng; trên 11.800 người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày; trên 34.000 người tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân, Huy chương; trên 6.300 người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học... Đặc biệt, cả tỉnh có 15.332 Bà mẹ được Đảng, Nhà nước phong tặng và truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (trong đó có 2.581 Mẹ được phong tặng, hiện còn sống 430 Mẹ)...

Trong những năm qua, cùng với nỗ lực phấn đấu, tập trung phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ, chính quyền tỉnh Quảng Nam luôn xác định công tác thương binh, liệt sĩ, người có công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên và đã chỉ đạo thực hiện đạt nhiều kết quả, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần đối với người có công.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc triển khai, phổ biến, tuyên truyền và chỉ đạo thực hiện chính sách, pháp luật về người có công

Trong những năm qua, công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về người có công với cách mạng được chỉ đạo, tổ chức thực hiện kịp thời đến các cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh, như: Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012, Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013, Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ; Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản của Bộ, ngành liên quan.

Xác định công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về công tác chính sách người có công là nhiệm vụ hết sức quan trọng. Vì vậy, sau khi nhà nước ban hành Pháp lệnh sửa đổi và Nghị định số 31/NĐ-CP, tỉnh đã tổ chức nhiều hội nghị triển khai nhằm quán triệt chủ trương chính sách, phổ biến, hướng dẫn tổ chức thực hiện đến các ngành, các cấp, nhất là đội ngũ những người làm công tác chính sách người có công; đồng thời đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực người có công đã được đổi mới thông qua nhiều hình thức phong phú

như: các phương tiện thông tin đại chúng, các buổi gặp mặt, tọa đàm nhân ngày Thương binh Liệt sĩ, tổ chức đối thoại về thực hiện chính sách người có công để phổ biến, truyền tải những chính sách người có công tới toàn thể nhân dân. Đồng thời, bồi dưỡng kiến thức và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thương binh xã hội ở các xã, phường, thị trấn.

Bên cạnh đó, các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các chủ trương, chính sách về người có công cách mạng, đảm bảo thực hiện hiệu quả, kịp thời và đúng quy định.

2. Kết quả công tác xác nhận và thực hiện các chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân, giai đoạn 2013 - 2021.

a) Về xác nhận người có công

Công tác xác nhận người có công với cách mạng được xác định là nhiệm vụ quan trọng nhằm ghi nhận công lao, sự cống hiến, hy sinh của các thế hệ người có công trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, là cơ sở để thực hiện tốt chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước đối với người có công. Từ năm 2013-2021, toàn tỉnh đã xác nhận mới trên 20.600 trường hợp, trong đó: 63 liệt sĩ; 210 thương binh; 1.697 bệnh binh; 1.839 người có công giúp đỡ cách mạng; 1.496 người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học; 7.107 người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày; phong tặng và truy tặng 7.838 Bà mẹ Việt Nam anh hùng...

b) Về thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi người có công

Cùng với công tác xác nhận, việc giải quyết các chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân được thực hiện kịp thời, nhất là các chính sách mới được ban hành. Từ năm 2013-2021, đã thực hiện chế độ trợ cấp thường xuyên và một lần cho trên 324.700 đối tượng, trong đó: thực hiện chế độ đối với 1.397 thân nhân liệt sĩ, 210 thương binh, 1.697 bệnh binh, 344 người tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân, Huy chương, 7.107 người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày, 1.839 người có công giúp đỡ cách mạng, 1.496 người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học...; thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục - đào tạo cho con người có công trên 23.000 lượt, trợ cấp thờ cúng liệt sĩ gần 261.300 lượt, giải quyết mai táng phí và trợ cấp 1 lần trên 18.200 trường hợp...

Hiện nay, toàn tỉnh có gần 47.800 người đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; hàng chục ngàn người hưởng trợ cấp một lần. Kinh phí chi trả trợ cấp ưu đãi người có công khoảng 1.300 tỷ đồng/năm.

3. Thực hiện các chương trình chăm sóc người có công

Cùng với việc thực hiện tốt các chính sách ưu đãi, việc thực hiện các chương trình chăm sóc thân nhân gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người có công trên địa bàn tỉnh cũng đạt nhiều kết quả. Thực hiện đạo lý truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân

đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” công tác thương binh liệt sĩ, chăm sóc người có công đã từng bước được xã hội hóa với nhiều phong trào sâu rộng có ý nghĩa chính trị - xã hội và nhân văn sâu sắc, thể hiện sự tri ân đối với các Anh hùng liệt sĩ, người có công với cách mạng, góp phần cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần người có công cách mạng. Đến nay, có 99,99% hộ chính sách trong tỉnh có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của nhân dân ở nơi cư trú, đời sống vật chất và tinh thần của các đối tượng chính sách ngày càng được cải thiện.

a) Phong trào vận động xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”

Trong 9 năm (2013 - 2021), toàn tỉnh đã vận động thu Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” được trên 59,2 tỷ đồng để thực hiện tu bổ, sửa chữa, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ, hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho đối tượng chính sách; hỗ trợ thân nhân chủ yếu của liệt sĩ đi thăm viếng mộ liệt sĩ; thăm hỏi khi ốm đau, hỗ trợ khám chữa bệnh... Bên cạnh đó, đã vận động tặng 4.679 sổ tiết kiệm tình nghĩa, với tổng trị giá trên 4,742 tỷ đồng tặng cho gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn.

b) Chương trình hỗ trợ người có công cải thiện nhà ở

- Thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở. Ngày 05/9/2013, UBND tỉnh Quảng Nam đã ban hành Quyết định số 2740/QĐ-UBND phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Đến ngày 30/10/2013, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3363/QĐ-UBND điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 2740/QĐ-UBND. Kết quả thực hiện từ năm 2013-2019 như sau:

+ Tổng số hộ đã thực hiện hoàn thành: **27.353** hộ (trong đó: 8.272 hộ xây mới và 19.081 hộ sửa chữa).

+ Tổng số kinh phí thực hiện: 712,5 tỷ đồng. Bao gồm:

Ngân sách Trung ương: 641,250 tỷ đồng.

Ngân sách tỉnh: 71,250 tỷ đồng.

- Thực hiện theo Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 03/10/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam (năm 2019-2022):

Theo Nghị quyết, việc hỗ trợ được thực hiện trong 4 năm (từ năm 2019 đến năm 2022) với tổng số nhà ở là **15.416** nhà (xây mới 4.693 nhà, sửa chữa 10.723 nhà). Tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ: dự kiến khoảng 402 tỷ đồng, trong đó ngân sách tỉnh khoảng 346 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện khoảng 56 tỷ đồng.

+ Tiến độ thực hiện hoàn thành và đang triển khai đến tháng 3/2022: **10.982** nhà (xây mới: 3.257 nhà, sửa chữa: 7.725 nhà).

+ Ngân sách tỉnh đã cấp cho các địa phương thực hiện: tổng cộng 280 tỷ đồng.

Ngoài ra, qua kết quả rà soát nhu cầu nhà ở người có công giai đoạn 2021-2025 theo Công văn số 420/BXDQLN ngày 15/02/2022 của Bộ Xây dựng được UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo: Tổng nhu cầu hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam là: **8.717** nhà (xây mới: 2.982 nhà, sửa chữa: 5.735 nhà); trong đó bao gồm số lượng năm 2022 chưa thực hiện theo Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 03/10/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam.

c) Công tác điều dưỡng, chăm sóc sức khỏe đối với người có công và thân nhân

Việc chăm sóc sức khỏe đối với người có công và thân nhân được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Từ năm 2013-2021, đã thực hiện điều dưỡng luân phiên và điều dưỡng tại gia đình nhằm chăm sóc sức khỏe cho trên 155.600 lượt người có công. Trong những năm gần đây, mỗi năm tổ chức điều dưỡng cho trên 20.000 lượt người có công, trong đó điều dưỡng tập trung trên 3.500 lượt. Việc tổ chức điều dưỡng thời gian qua khá tốt, nhiều địa phương đã phối hợp với các ngành, đơn vị y tế làm tốt công tác thăm khám sức khỏe với người có công điều dưỡng tại gia đình. Ngoài ngân sách của Trung ương chi cho công tác điều dưỡng, hàng năm tỉnh cũng đã bố trí ngân sách để tổ chức đưa từ 02-03 đoàn người có công đi điều dưỡng giao lưu tại các tỉnh, thành phố; nhiều cơ quan, đơn vị đã tổ chức thăm khám sức khỏe, cấp thuốc điều trị chữa bệnh cho các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh góp phần chăm sóc sức khỏe và nâng cao đời sống tinh thần cho người có công...

Cùng với các hoạt động về thể chất, việc tổ chức cho người có công tham quan các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử trong và ngoài tỉnh được các địa phương thường xuyên tổ chức. Trong những năm qua, đã tổ chức nhiều Đoàn người có công ra thăm thủ đô Hà Nội, viếng lăng Bác Hồ, thăm lại chiến trường xưa, thăm nhà tù Côn Đảo, Phú Quốc, thăm các danh lam thắng cảnh, các di tích lịch sử của đất nước.

d) Tình hình phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng; chăm sóc bố mẹ liệt sĩ, đỡ đầu con liệt sĩ, con thương binh, bệnh binh:

Toàn tỉnh có 15.332 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, trong đó có 2.581 Mẹ được phong tặng; đến nay còn sống 430 Mẹ và đã được các cơ quan đơn vị trong và ngoài tỉnh nhận phụng dưỡng, mức phụng dưỡng bình quân 800.000 đồng/Mẹ/tháng. Đặc biệt, trong thời kỳ thực hiện Nghị định số 56/2013/NĐ-CP số lượng Bà mẹ Việt Nam anh hùng được phong tặng nhiều, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo thống nhất chủ trương vận động cán bộ công chức các cơ quan, đơn vị của tỉnh nhận phụng dưỡng, đảm bảo 100% Bà mẹ còn sống được phụng dưỡng đến cuối đời. Không chỉ phụng dưỡng hàng tháng, nhiều cơ quan, đơn vị ở xa nhưng thường xuyên cử cán bộ đến thăm hỏi, kịp thời động viên an ủi khi Mẹ ốm đau hoặc phối hợp với địa phương lo việc tang lễ chu đáo khi Mẹ qua đời; nhiều đơn vị ngoài việc phụng dưỡng tiền trợ cấp hàng tháng, còn hỗ trợ

xây nhà tình nghĩa, mua sắm đồ dùng phục vụ đời sống sinh hoạt trong gia đình, tổ chức cho mẹ đi tham quan, du lịch...

Cùng với phong trào phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, công tác chăm sóc bố, mẹ liệt sĩ, nhận đỡ đầu con liệt sĩ, thương binh, bệnh binh... được các địa phương, các ngành, đoàn thể quan tâm; nhiều Hội viên Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn viên Thanh niên nhận làm người dâu hiền - rể thảo, thường xuyên chăm sóc bố mẹ liệt sĩ; nhiều tổ chức, doanh nghiệp nhận đỡ đầu, cấp học bổng cho con liệt sĩ, thương binh, bệnh binh theo học tại các cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở dạy nghề.

đ) Kết quả xét công nhận xã, phường, thị trấn làm tốt công tác Thương binh liệt sĩ:

Công nhận xã, phường, thị trấn làm tốt công tác thương binh liệt sĩ và người có công là nội dung quan trọng trong công tác thương binh liệt sĩ và người có công. Trong những năm qua, việc xét công nhận xã, phường, thị trấn làm tốt công tác Thương binh liệt sĩ và người có công đã được các cấp uỷ Đảng, chính quyền đặc biệt quan tâm thực hiện có kết quả, góp phần thực hiện tốt công tác Đền ơn đáp nghĩa, cải thiện và nâng cao đời sống đối với gia đình chính sách. Đến nay, toàn tỉnh có 240/241 xã, phường, thị trấn được công nhận làm tốt công tác Thương binh liệt sĩ, đạt 99,6% so với tổng số xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh.

4. Công tác mộ - nghĩa trang liệt sĩ

Công tác mộ, nghĩa trang liệt sĩ được xác định là nhiệm vụ chính trị đặc biệt trong công tác Thương binh - liệt sĩ. Trong 9 năm qua (2013-2021), tổng kinh phí đầu tư cho công tác mộ, nghĩa trang liệt sĩ gần 377 tỷ đồng (trong đó: Ngân sách Trung ương: 136,6 tỷ đồng; ngân sách cấp tỉnh: 88,5 tỷ đồng; Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh: 11,5 tỷ đồng; ngân sách thành phố Đà Nẵng: 44,7 tỷ đồng; ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố: 56,82 tỷ đồng; ngân sách cấp xã, phường, thị trấn và xã hội hóa: 14,59 tỷ đồng; nguồn vận động khác: 24,226 tỷ đồng) để thực hiện: xây mới 02 nghĩa trang liệt sĩ; sửa chữa nâng cấp 07 nghĩa trang liệt sĩ cấp huyện, 25 nghĩa trang liệt sĩ cấp xã; xây mới 04 nhà bia ghi tên liệt sĩ; sửa chữa 10 tượng đài và 04 nhà bia ghi tên liệt sĩ; nâng cấp tôn tạo 15.360 mộ liệt sĩ; xây mới và sửa chữa 9.700 mét tường rào và nhiều công trình ghi công liệt sĩ khác.

Tổ chức tìm kiếm quy tập hơn 700 hài cốt liệt sĩ vào nghĩa trang liệt sĩ huyện, thị xã, thành phố, hơn 100 hài cốt liệt sĩ được đưa về an táng tại nghĩa trang gia tộc; di chuyển trên 600 hài cốt liệt sĩ trên địa bàn tỉnh về nguyên quán của liệt sĩ.

Qua 9 năm thực hiện việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp mộ, nghĩa trang liệt sĩ, được sự quan tâm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành Trung ương; sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh; sự phối hợp của các ban, ngành thuộc tỉnh sự vào cuộc đồng bộ của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; sự đồng thuận và hưởng ứng tích cực của nhân dân và sự hỗ trợ của thành

phố Đà Nẵng... việc cải tạo, nâng cấp các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả. Về cơ bản các nghĩa trang liệt sĩ, công trình ghi công liệt sĩ được nâng cấp, tôn tạo đảm bảo khang trang đáp ứng nguyện vọng, nhu cầu thăm, viếng của cán bộ, nhân dân và thân nhân liệt sĩ vào dịp Lễ, Tết, ngày 27/7; các hạng mục: Mộ, nền mộ, tượng đài, tường rào, cổng ngõ, nhà bia ghi tên liệt sĩ... đã được đầu tư bằng các vật liệu bền, đẹp; củng cố niềm tin của nhân dân, nhất là thân nhân liệt sĩ, gia đình người có công vào sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền các cấp, ổn định trật tự xã hội, góp phần xoa dịu những đau thương của thân nhân liệt sĩ.

Tuy nhiên, tỉnh Quảng Nam thuộc địa bàn có khí hậu khắc nghiệt, thường xuyên bị lũ lụt, mưa bão và nắng nóng dẫn đến ảnh hưởng đến chất lượng công trình; một số công trình nhanh xuống cấp, hư hỏng. Bên cạnh đó điều kiện khí hậu cũng đã gây ra những khó khăn trong công tác thi công xây dựng, tôn tạo các công trình nghĩa trang liệt sĩ, nhà bia, đài tưởng niệm liệt sĩ ở các địa phương.

Qua khảo sát thực tế tại các nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh cho thấy:

- Đối với nghĩa trang liệt sĩ: Có 73 nghĩa trang liệt sĩ có nhiều hạng mục hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng cần phải được đầu tư tôn tạo, sửa chữa và xây mới. Cụ thể: 20.435 mộ; 24 tượng đài; 35 nhà bia/bia ghi tên liệt sĩ; 10 cổng ngõ; 24 tường rào; 36 sân hành lễ; 11 sân nền lối đi bộ; 71 hệ thống điện chiếu sáng, nước tưới, cây xanh.

- Đối với nhà bia ghi tên liệt sĩ, đài tưởng niệm liệt sĩ ngoài nghĩa trang liệt sĩ: Xây mới 01 nhà bia và cải tạo, nâng cấp 10 nhà bia ghi tên liệt sĩ.

Để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chính trị đặc biệt này, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2911/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 về Đề án cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2022 - 2026.

5. Công tác quản lý đối tượng, quản lý tài chính ưu đãi người có công; công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện chính sách chế độ:

Công tác quản lý đối tượng, quản lý tài chính ưu đãi người có công từng bước được hoàn thiện, thông qua các chương trình phần mềm quản lý, công tác quản lý đối tượng ngày càng chặt chẽ, việc thực hiện chế độ đảm bảo đúng đối tượng, kịp thời, hạn chế sai sót, thất thoát ngân sách trong lĩnh vực người có công. Trong những năm gần đây đã thực hiện phương thức chi trả chế độ thông qua hệ thống Bưu điện, việc chi trả theo phương thức mới đã đáp ứng được yêu cầu đầy đủ, kịp thời, thuận lợi trong việc thực hiện chế độ đối với người có công và thân nhân.

Công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư trên lĩnh vực người có công đã được tăng cường, qua đó đã kịp thời tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc; khắc phục những hạn chế, thiếu sót góp phần giải quyết tốt các

chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người có công trên địa bàn tỉnh. Trong 9 năm (2013 - 2021), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổ chức 39 cuộc thanh tra về lĩnh vực người có công; tiếp nhận, xử lý 2.121 đơn thư (trong đó: 288 đơn khiếu nại, 174 đơn tố cáo, 1659 đơn hỏi, đề nghị về chế độ chính sách). Qua công tác thanh tra, kiểm tra, rà soát, giải quyết đơn thư, thực hiện Kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ Lao động- TB&XH đã đình chỉ, xóa chế độ, và thu hồi của 704 trường hợp hưởng chế độ người có công và trợ cấp không đúng quy định, trong đó: 01 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, 10 liệt sĩ, 25 thương binh, 18 người có công giúp đỡ cách mạng, 10 người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù đày, 01 người là thanh niên xung phong, 103 người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, 449 trường hợp là con đẻ của người tham gia hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, 87 trường hợp hưởng trùng mai táng phí với tổng số tiền kiến nghị thu hồi: 88.456.851.333 đồng; phục hồi danh hiệu cho 07 liệt sĩ, 02 thương binh với tổng số tiền phục hồi cho đối tượng là: 925.857.778 đồng.

Ngoài ra, thực hiện Quyết định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc xử lý kết quả thanh tra, đã ban hành quyết định đình chỉ thực hiện chế độ đối với 42 trường hợp là thương binh quân đội do sử dụng tài liệu không hợp pháp để xác lập hồ sơ không đúng theo quy định.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực chính sách người có công vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là:

- Việc ban hành chính sách trên lĩnh vực người có công trong nhiều giai đoạn còn có những thiếu sót, chưa dự báo hết tình hình, đôi lúc còn thiếu chặt chẽ, chưa sát đúng với tình hình thực tế; mặt khác, những hạn chế trong công tác quản lý nhà nước tại cơ sở nơi thiết lập, xét duyệt hồ sơ ban đầu cùng với các biện pháp chế tài còn chung chung, chưa cụ thể, chưa đủ mạnh để xử lý các đối tượng man khai hồ sơ, người xác nhận... dẫn đến đối tượng đã lợi dụng để hưởng chính sách này, từ đó đã gây bức xúc trong nhân dân.

- Việc giải quyết đơn thư trong lĩnh vực người có công rất phức tạp, do yếu tố lịch sử để lại, nhiều nhân chứng có liên quan đến nay đã chết hoặc già yếu không còn đủ minh mẫn để cung cấp thông tin nên thời gian thẩm tra, xác minh, giải quyết thường kéo dài không đảm bảo theo quy định.

- Cán bộ làm công tác thương binh xã hội ở cấp xã, phường, thị trấn thường là kiêm nhiệm hoặc là hợp đồng lao động và biến động thường xuyên cho nên việc hướng dẫn và thực hiện chính sách đối với người có công không được liên tục, không có tính kế thừa dẫn đến thiếu chặt chẽ, sai sót.

- Việc thu hồi chế độ đối với đối tượng man khai hồ sơ hưởng chính sách người có công rất khó thực hiện; nguyên nhân là do biện pháp chế tài chưa rõ ràng, cụ thể, chưa đủ mạnh để thu hồi số tiền đối tượng hưởng sai chính sách; mặt khác những đối tượng này khi phát hiện ra việc man khai hồ sơ đều đã già yếu hoặc đã chết, bản thân thường xuyên ốm đau hoặc gia đình thuộc hộ nghèo, do đó tỷ lệ thu hồi đạt rất thấp.

Đánh giá chung

Nhìn chung, Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng đã bổ sung, sửa đổi cơ bản nhiều chế độ ưu đãi đã góp phần nâng cao đời sống người có công. Trong 9 năm qua (2013-2021), việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công đạt được nhiều kết quả, trong đó, công tác xác nhận, thực hiện chế độ; thực hiện các chương trình chăm sóc; công tác mộ, nghĩa trang liệt sĩ được thực hiện tốt, thể hiện sự tri ân đối với các Anh hùng liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ, người có công với cách mạng; phong trào Đền ơn đáp nghĩa được thực hiện có hiệu quả, góp phần cải thiện nâng cao đời sống vật chất và tinh thần đối với người có công trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác Thương binh liệt sĩ, người có công còn những tồn tại, hạn chế: Công tác tuyên truyền phổ biến chính sách đôi lúc chưa đầy đủ, chưa rộng khắp; việc xác lập thủ tục xác nhận người có công ở một số nơi chưa đảm bảo quy trình, công tác quản lý đối tượng nhiều nơi chưa chặt chẽ, nhiều trường hợp thực hiện chế độ chưa kịp thời, còn dễ xảy ra trùng hưởng, hưởng chế độ không đúng quy định dẫn đến phát sinh đơn thư khiếu nại, vướng mắc; việc xác lập hồ sơ xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ theo Thông tư số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP, hồ sơ Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn chậm; nhiều trường hợp thật sự tham gia kháng chiến nhưng không có giấy tờ gốc nên không đủ điều kiện xác lập hồ sơ xác nhận đối tượng...

Những tồn tại, hạn chế trên do nhiều nguyên nhân, trong đó công tác chỉ đạo điều hành công việc một số nơi chưa sát, công tác kiểm tra giám sát chưa được tăng cường; một số văn bản sửa đổi, bổ sung chưa được kịp thời; đội ngũ cán bộ làm công tác thương binh và xã hội ở xã, phường, thị trấn nhiều nơi thiếu ổn định, chưa được bố trí là cán bộ chuyên trách theo quy định của Chính phủ, năng lực chuyên môn cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội còn hạn chế...

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, công tác quản lý nhà nước, sự phối hợp của Mặt trận, đoàn thể và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội... trong cuộc vận động thực hiện công tác Đền ơn đáp nghĩa. Tranh thủ sự hỗ trợ quý báu về vật chất và tinh thần của cơ quan Trung ương, các tỉnh, thành phố, các đơn vị và cá nhân để chăm sóc thương binh, bệnh binh và người có công với cách mạng.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quán triệt, phổ biến đầy đủ, kịp thời các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đến các cấp uỷ Đảng, chính quyền và người có công; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về truyền thống đấu tranh cách mạng, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ và các tầng lớp nhân dân. Xây dựng và củng cố phong trào Đền ơn đáp nghĩa, tạo thành phong trào mang tính xã hội hóa cao.

- Xây dựng chương trình hành động về người có công cụ thể, thiết thực và nằm trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bên cạnh

việc huy động sự hỗ trợ của toàn xã hội, phải phát huy sự phấn đấu, tinh tự lực vươn lên của các đối tượng chính sách.

- Lấy xã, phường, thị trấn làm đơn vị hạt nhân tổ chức phong trào Đền ơn đáp nghĩa để sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời, đi đôi với ổn định đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách ở cơ sở.

- Chăm sóc thương binh, bệnh binh và người có công là một trong những nội dung của phong trào thi đua yêu nước, là chỉ tiêu xét khen thưởng hoàn thành nhiệm vụ kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng hàng năm của địa phương.

IV. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN

Để tiếp tục thực hiện tốt công tác thương binh, liệt sĩ, người có công và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến, cần tập trung một số nhiệm vụ sau:

Một là, Đẩy mạnh công tác giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân, tiếp tục khẳng định công tác “Đền ơn đáp nghĩa” không chỉ là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước mà còn là nghĩa vụ của toàn dân, toàn xã hội thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, tri ân đối với những người đã cống hiến, hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc. Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, chính sách ưu đãi để người có công, nhân dân biết tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện.

Hai là, Phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể tiếp tục “Đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân tham gia công tác Đền ơn đáp nghĩa” nhằm huy động nguồn lực hỗ trợ chăm sóc tốt hơn đời sống vật chất và tinh thần của người có công... đảm bảo người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của nhân dân nơi cư trú và có 100% xã, phường, thị trấn làm tốt công tác Thương binh liệt sĩ.

Ba là, Tập trung rà soát, xác lập hồ sơ đề nghị xác nhận người có công còn tồn sót theo quy định; tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công, nhất là các chế độ chính sách mới được ban hành.

Bốn là, Tập trung chỉ đạo, làm tốt công tác vận động triển khai thực hiện có kết quả Đề án cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2022-2026 và chương trình hỗ trợ cải thiện nhà ở đối với người có công.

Năm là, Thực hiện sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình làm tốt công tác đối với người có công; tăng cường công tác quản lý của các cấp, các ngành, chế độ trách nhiệm của cơ quan làm công tác chính sách, trách nhiệm của cán bộ chuyên môn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời xem xét xử lý những sai phạm, tiêu cực, những thiếu sót trong việc tổ chức thực hiện các chế độ chính sách ưu đãi người có công, đảm bảo việc thực hiện các chủ trương chính sách, chế độ ưu đãi ngày càng tốt hơn. Tạo điều kiện thuận lợi, cùng với các chính sách hỗ trợ để các đối tượng người có

công có thể vươn lên tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng và cống hiến, làm giàu cho gia đình và xã hội.

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (2013 - 2021); UBND tỉnh Quảng Nam kính báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể liên quan;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP UBND tỉnh;
- Các cơ quan Báo, Đài;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Tuấn